

Bản án số: 94/2023/HNGĐ-ST

Ngày 02 - 8 - 2023

V/v: "Ly hôn giữa anh H và chị D".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thủy;

Bà Đinh Thị Hồng Thơm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/6/2023 về việc "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 1, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Chị Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 1999; địa chỉ: Xóm 1, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa vắng mặt anh H, chị D)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Đỗ Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đỗ Thị Mỹ D tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, đã được UBND xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/12/2021. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thường xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau do tính cách, lối sống

không hòa hợp; vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Hai bên gia đình đã động viên, khuyên giải để vợ chồng hàn gắn hạnh phúc nhưng không có kết quả. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn tan vỡ, không thể hàn gắn nên nguyện vọng của anh xin được ly hôn với chị D.

Về con chung: Anh và chị D có 01 con chung là Đỗ Việt A, sinh ngày 08/11/2021. Hiện con đang ở với chị D. Nay ly hôn anh nhường quyền cho chị D nuôi dưỡng và chăm sóc con chung; còn về cấp dưỡng nuôi con anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn chị Đỗ Thị Mỹ D trình bày:

Về hôn nhân: Cuộc sống hôn nhân giữa chị và anh Đỗ Văn H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình, lối sống không hòa hợp là do anh H có người con gái khác không quan tâm đến gia đình vợ con. Chị mong muốn anh H quay trở lại đoàn tụ gia đình để vợ chồng có cơ hội đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Đỗ Việt A, sinh ngày 08/11/2021. Hiện con đang ở cùng chị, nếu ly hôn chị nhận nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Còn phần cấp dưỡng nuôi con chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản: Chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Kết quả thu thập chứng cứ tại Ủy ban nhân dân xã XT như sau: Đương sự trình bày về việc kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã là đúng. Nay anh H xin ly hôn chị D, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Vợ chồng có 01 con chung như các đương sự trình bày là đúng, nay anh H nhường quyền cho chị D nuôi con chung, quan điểm của địa phương do cháu còn nhỏ nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết giao con chung cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi tốt nhất về mọi mặt cho chị D và con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 đề nghị Hội đồng xét xử: Xử lý hôn giữa anh Đỗ Văn H và chị Đỗ Thị Mỹ D. Về con chung, xét chị D có nguyện vọng nuôi con. Mặt khác, chị D đã nuôi con từ khi cháu còn nhỏ cho đến nay, cháu vẫn phát triển bình thường. Do vậy, căn cứ các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Tòa án giao cháu Đỗ Việt A cho chị Đỗ Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đỗ Văn H cấp dưỡng nuôi con 1.800.000 đồng/tháng là phù hợp với các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn H và chị Đỗ Thị Mỹ D có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn ngày 09/12/2021 tại Ủy ban nhân dân xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm nên không tìm được tiếng nói chung. Gia đình cũng đã tác động để vợ chồng tìm giải pháp giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả; anh H và chị D đã sống ly thân. Anh H xin ly hôn chị D, chị D không nhất trí ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh H và chị D đã kéo dài, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Văn H đối với chị Đỗ Thị Mỹ D là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Đỗ Văn H và chị Đỗ Thị Mỹ D đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Việt A, sinh ngày 08/11/2021, hiện đang ở với chị D. Hiện anh H nhường chị D trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và chị D cũng có nguyện vọng nuôi con. Xét thấy, khi Tòa án thụ lý vụ án để giải quyết cho đến nay cháu Đỗ Việt A chưa đủ 36 tháng tuổi. Do vậy, xét cần thiết phải giao cháu Anh cho chị D nuôi dưỡng mới đảm bảo được việc phát triển bình thường của cháu; nên Hội đồng xét xử sẽ giao con cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con anh H và chị D đều đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết. Nên Hội đồng xét xử sẽ buộc anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng 1.800.000 đồng cho đến khi con chung thành niên và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Đỗ Văn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Đỗ Văn H và chị Đỗ Thị Mỹ D.

2. Về con chung: Giao con chung chưa thành niên Đỗ Việt A, sinh ngày 08/11/2021 cho chị Đỗ Thị Mỹ D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng), kể từ tháng 8/2023 đến khi con chung thành niên, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Đỗ Văn H phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ và 300.000đ án phí cấp dưỡng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu số 0003245 ngày 02/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, anh Đỗ Văn H còn phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã XT;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung